

Bản án số: 69/2021/HSST.

Ngày: 30/11/2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trương Việt Chương**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Trần Văn Sáu**.

2. Ông **Nguyễn Văn Hòa**.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Nguyễn Trường An**- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Bè.

- *Đại Diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè tham gia phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Ngọc Huyền** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30/11/2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 51/2021/TLST- HS ngày 31/5/2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2021/QĐXXST- HS, ngày 06/8/2021 đối với các bị cáo:

1- Đặng Tấn Đ (tên gọi khác: Bảo X), sinh năm: 1981, tại tỉnh Tiền Giang; Nơi cư trú: ấp X, xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: làm vườn; trình độ văn hoá: 06/12; dân tộc : kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch : Việt Nam; con ông Đặng Văn TH, sinh năm 1943 và bà Đặng Thị X, sinh năm 1946; bị cáo có vợ là Võ Thị Thùy TR, sinh năm 1987; có 02 con, lớn nhất sinh năm 2004 nhỏ nhất sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 04/9/2020. (có mặt).

2- Nguyễn Đoàn PH (tên gọi khác: C), sinh năm: 1980, tại tỉnh Tiền Giang; Nơi cư trú: ấp 3, xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: làm THê; trình độ văn hoá: 05/12; dân tộc : kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch : Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1954 (chết) và bà Đoàn Thị H, sinh năm 1956 (chết); bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Phong TH, sinh năm 1977; có 03 con, lớn nhất sinh năm 2005 nhỏ nhất sinh năm 2011.

Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ

ngày 04/9/2020. (có mặt).

Bị hại: Anh **Nguyễn Văn N**, sinh năm : 1993. Nơi cư trú: ấp X, xã Y, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.(có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Đoàn H, sinh năm: 1982. Nơi cư trú: ấp 3, xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang. (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người làm chứng:

1- Anh **Nguyễn Hoài D**, sinh năm : 1987.(vắng mặt).

2- Chị **Chung Thị Thảo NH**, sinh năm : 1983 .(vắng mặt).

Cùng cư trú: ấp X, xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Các bị cáo Đặng Tấn Đ và Nguyễn Đoàn PH bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 25/12/2019, bị cáo Đặng Tấn Đ cùng với bị cáo Nguyễn Đoàn PH, Nguyễn Đoàn H (em ruột PH), Ngô Văn Linh (bạn của bị cáo Đ), sinh năm 1987, thường trú ấp Thống, xã Hòa Hưng, huyện Cái Bè và Tâm là bạn của Linh (không rõ họ và địa chỉ) tổ chức uống rượu tại nhà của anh Ngô Văn Nhựt (anh ruột Linh), sinh năm 1986 tại ấp Thống, xã Hòa Hưng. Trong lúc uống rượu, bị cáo Đ ngồi cạnh và nói nhỏ với bị cáo PH việc anh Nguyễn Văn N có quan hệ tình cảm với chị dâu của bị cáo Đ (H, Linh, Nhựt và Tâm không nghe), do muốn đánh giằng mặt anh N nhưng bị cáo Đ không biết mặt anh N Nn bị cáo Đ rủ bị cáo PH dẫn đến nơi anh N đang làm THê và cùng đánh gây thương tích anh N thì bị cáo PH đồng ý. Sau đó, bị cáo Đ điều khiển xe 63B1-744.95 về nhà bị cáo Đ tại ấp X, xã Y; bị cáo PH điều khiển xe mô tô loại Honda 67, không rõ biển số (mượn của người bạn tên Tí ở Cần Thơ không rõ họ và địa chỉ cụ thể) chở H về nhà của bị cáo PH và H tại ấp 3, xã Y; riêng Linh, Nhựt và Tâm ở lại nhà Nhựt tiếp tục uống rượu. Sau khi về nhà, bị cáo Đ lấy 01 con dao loại Thái Lan dài khoảng 20cm, cán bằng cây, phần lưỡi bằng kim loại màu trắng cất giấu ở lưng quần bên phải; bị cáo PH lấy 01 con dao tự chế dài khoảng 50cm, cán bằng cây, bản dao rộng 05cm, có mũi nhọn để cùng bị cáo Đ đi tìm anh N. Anh H thấy bị cáo PH lấy dao tự chế để cùng bị cáo Đ đi tìm anh N, anh H sợ bị cáo PH gây thương tích cho anh N Nn đi theo bị cáo PH để ngăn cản.

Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, bị cáo Đ, bị cáo PH và anh H cùng đến phía trước nhà của anh Nguyễn Hoài D, sinh năm 1987, tại ấp X, xã Y (chồng chị NH) để tìm anh N nhưng không gặp Nn bị cáo PH mượn điện thoại của chị NH gọi kêu anh N về. Khi anh N vừa về đến khu vực gần nhà anh D (cách nhà anh D khoảng 08m), bị cáo PH liền cầm dao tự chế chạy đến chém trúng phần trán bên trái của anh N, nhưng do không trúng bề lưỡi của dao Nn không gây ra thương tích; giữa anh N và bị cáo PH xô xát Nn bị cáo PH làm rớt dao tự chế xuống đất, H đứng gần đó lượm dao lên nhằm để ngăn cản bị cáo PH nhưng vô ý làm trúng ở má trái của anh N. Anh N chạy vào bên trong nhà anh D, bị cáo Đ cầm dao rượt đuổi theo anh N đến cuối nhà, anh N quay

lại thì bị bị cáo Đ đứng bên trái anh N tay phải cầm dao đâm vào hông bên trái của anh N làm anh N ngã xuống nệm để dưới nền gạch, bị cáo Đ ngồi trên người anh N tay phải cầm dao đâm NHều cái trúng vào ngực trái và phải của anh N, anh N dùng tay trái đỡ Nn bị chém trúng vào ngón tay trái; anh N và bị cáo Đ giằng co qua lại trên nệm, khi anh N nằm đè trên người bị cáo Đ, bị cáo Đ cầm dao vòng ra phía sau lưng đâm vào vai phải của anh N gây thương tích. Lúc này, bị cáo PH chạy vào thấy bị cáo Đ đang ngồi trên người anh N, bị cáo PH cầm dao tự chế chém vào cẳng chân trái anh N gây thương tích, dùng chân đạp lên ngực và dùng tay đánh NHều cái vào người anh N. Sau khi gây thương tích cho anh N, bị cáo Đ và bị cáo PH cầm theo hung khí ra xe tàu thoát. Anh N bị thương được người dân đưa đi cấp cứu tại phòng khám đa khoa An Thái Trung, sau đó được chuyển đến bệnh viện đa khoa X Á – Vĩnh Long điều trị đến ngày 01/01/2020 xuất viện. Đến ngày 16/01/2020, anh N làm đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo Đặng Tấn Đ và bị cáo Nguyễn Đoàn PH. Quá trình điều tra, bị cáo Đ và bị cáo PH thừa nhận hành vi gây thương tích cho anh N. (Bút lục số 01-04, 55-67, 73-83, 169-222)

Theo giấy chứng nhận thương tích số 01/CNTT-BVXAVL/2020 ngày 10/01/2020 của Bệnh viện đa khoa X Á – Vĩnh Long xác định thương tích anh Nguyễn Văn N lúc vào viện: Vết thương má trái, vết thương khoảng liên sườn VII đường nách giữa bên trái, vết thương khoảng liên sườn II đường trung đòn trái, vết thương khoảng liên sườn II đường trung đòn phải, vết thương ngực phải sau xương bả vai, vết thương ngón IV tay trái, vết thương 1/3 giữa cẳng chân trái. (Bút lục số 84).

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 78/2020/TgT ngày 04/02/2020 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Tiền Giang xác định: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây Nn tại thời điểm giám định của Nguyễn Văn N là 17%. Trong đó: Sẹo vết thương gò má trái tỷ lệ 03%, sẹo vết thương ngực trái đường trung đòn trái tỷ lệ 01%, sẹo vết thương ngực phải khoảng liên sườn III – IV tỷ lệ 01%, sẹo vết thương ngực trái đường nách sau khoảng liên sườn VII tỷ lệ 02%, sẹo vết thương vai phải tỷ lệ 02%, sẹo vết thương đốt xa ngón IV mặt lòng bàn tay trái tỷ lệ 01%, sẹo dẫn lưu đường nách trước phải tỷ lệ 01%, sẹo vết thương 1/3 giữa trong cẳng chân trái tỷ lệ 02%, tràn khí – tràn máu màng phổi phải tỷ lệ 04%. Thương tích do vật sắc nhọn gây Nn.

Theo Công văn số 106/CV-TTPY ngày 28/5/2021 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Tiền Giang về việc đính chính Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 78/2020/TgT ngày 04/02/2020: do sai sót trong quá trình đánh văn bản nay Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang đính chính tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây Nn tại thời điểm giám định của Nguyễn Văn N là 16% theo PH pháp cộng tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần. (Bút lục số 86-89, 92, 274a).

Đối với vết thương ở má trái của Nguyễn Văn N với tỷ lệ 03%, quá trình điều tra xác định do Nguyễn Đoàn H vô ý làm trúng gây Nn, hơn nữa anh N đã làm đơn bãi nại không yêu cầu xử lý hình sự đối với H Nn Cơ quan điều tra không truy cứu trách Nhiệm hình sự đối với H.

Quá trình điều tra, Nguyễn Đoàn H khai nhận khi bị cáo Đ rủ bị cáo PH gây

thương tích cho anh Nguyễn Văn N thì H không nghe thấy, ngoài ra việc H đi cùng bị cáo PH nhằm mục đích ngăn cản, Cơ quan điều tra cũng không đủ chứng cứ để chứng minh H là đồng phạm trong vụ án Nn Cơ quan điều tra không quy kết trách Nhiệm hình sự đối với H. Do đó, Cơ quan điều tra cũng không có căn cứ quy kết trách Nhiệm hình sự đối bị cáo Đặng Tấn Đ và bị cáo Nguyễn Đoàn PH về thương tích ở má trái của anh N với tỷ lệ 03%.

Quá trình điều tra xác định, bị cáo Đặng Tấn Đ và bị cáo Nguyễn Đoàn PH cùng gây thương tích cho Nguyễn Văn N với những thương tích sau:

Sẹo vết thương ngực trái đường trung đòn trái tỷ lệ 01%;

Sẹo vết thương ngực phải khoảng liên sườn III – IV tỷ lệ 01%;

Sẹo vết thương ngực trái đường nách sau khoảng liên sườn VII tỷ lệ 02%;

Sẹo vết thương vai phải tỷ lệ 02%;

Sẹo vết thương đốt xa ngón IV mặt lòng bàn tay trái tỷ lệ 01%;

Sẹo dẫn lưu đường nách trước phải tỷ lệ 01%;

Sẹo vết thương 1/3 giữa trong cẳng chân trái tỷ lệ 02%, tràn khí – tràn máu màng phổi phải tỷ lệ 04%;

Căn cứ vào Điều 4 Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần thì xác định tổng tỷ lệ % tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Văn N là 13%. Do đó, các bị cáo Đ, PH phải chịu trách Nhiệm hình sự đối với thương tích của anh N với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 13%.

Theo công văn số 155/CV- TTPY ngày 31/5/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh tiền Giang về việc giải thích làm rõ tỉ lệ giám định xác định :

- Sẹo vết thương ngực trái đường trung đòn trái . Tỷ lệ 01%;
- Sẹo vết thương ngực phải khoảng liên sườn III – IV. Tỷ lệ 01%;
- Sẹo vết thương ngực trái đường nách sau khoản liên sườn VII. Tỷ lệ 02%;
- Sẹo vết thương vai phải. Tỷ lệ 02%;
- Sẹo vết thương đốt xa ngón IV mặt lòng bàn tay trái .Tỷ lệ 01%;
- Sẹo dẫn lưu đường nách trước phải .Tỷ lệ 01%;
- Sẹo vết thương 1/3 giữa trong cẳng chân trái .Tỷ lệ 02%,;
- Tràn khí – tràn máu màng phổi phải .Tỷ lệ 04%.

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn N đối với những thương tích trên là: 13.2059% tương đương 13%.

Ngoài ra, quá trình xô xát với anh Nguyễn Văn N, bị cáo Đặng Tấn Đ bị vết thương rách da mặt ngoài, trong 1/3 dưới cẳng tay phải nhưng bị cáo Đ đã từ chối giám định pháp y về thương tích và không yêu cầu xử lý Nn Cơ quan điều tra không trưng cầu giám định pháp y về thương tích của bị cáo Đ.

Vật chứng TH giữ: 01 con dao tự chế dài 47cm, không có cán dao (do bị cáo Nguyễn Đoàn PH đã làm rách nát), băng dao rộng 05cm, có mũi nhọn, lưỡi sắt, phần sống dao gần mũi có 07 răng cưa, phần đầu lưỡi dao có hai con ốc tán đã rỉ sét do bị cáo PH giao nộp vào ngày 03/01/2020.

Trong quá trình xác minh, Công an xã Y TH giữ tại hiện trường 01 con dao tự chế dài 50cm, màu trắng, lưỡi dao nhọn, cán bằng cây; 01 cây kéo bị mất nửa bên dài 20cm, tuy NHên kết quả điều tra xác định không liên quan đến vụ án.

Đối với 01 con dao thái lan dài khoảng 20cm, cán bằng cây phần lưỡi bằng kim loại màu trắng, bị cáo Đặng Tấn Đ sử dụng để gây thương tích cho anh Nguyễn Văn N, hiện bị cáo Đ đã làm rách mất trên đường tẩu thoát không nhớ rõ địa điểm Nn Cơ quan điều tra không TH hỏi được.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu trắng đen, biển số 63B1-744.95 là của chị Võ Thùy TR (vợ của bị cáo Đ), sinh năm 1987, thường trú ấp 3, xã Y, đứng tên chủ sở hữu, việc bị cáo Đ sử dụng xe mô tô làm PH tiện thực hiện hành vi phạm tội chị TR không biết Nn Cơ quan điều tra không TH giữ xe mô tô trên. Riêng xe mô tô kiểu Honda 67, không rõ biển số do bị cáo PH mượn của người bạn tên Tí để làm PH tiện phạm tội, hiện tại Cơ quan điều tra chưa xác định được họ và địa chỉ cụ thể của Tí Nn sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ khi có căn cứ xử lý sau. (Bút lục số 167-168, 210a-210b)

Về trách NHệm dân sự: bị cáo Đặng Tấn Đ và Nguyễn Đoàn PH đã bồi thường chi phí điều trị cho anh Nguyễn Văn N số tiền 40.000.000 đồng Nn anh N không yêu cầu các bị cáo bồi thường. Ngày 10/02/2020, anh N đã tự nguyện làm đơn bãi nại và không yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo Đ và bị cáo PH. (Bút lục số 186-187, 223-225).

Tại bản cáo trạng số 53/CT- VKSCB ngày 31/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang truy tố các bị cáo Đặng Tấn Đ và Nguyễn Đoàn PH về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 điều 134 Bộ luật hình sự.

Theo điểm đ khoản 2 điều 134 Bộ luật hình sự quy định:

2. Phạm tội THộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

.....

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng THộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này;”

Về tình tiết giảm nhẹ trách NHệm hình sự: Xét thấy các bị cáo Đặng Tấn Đ, Nguyễn Đoàn PH THnh khẩn khai báo, ăn năn hối cải và khắc phục H quả và bị hại cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo Nn các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách NHệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Trong vụ án này là đồng phạm giản đơn không có sự phân công vai trò của từng bị cáo, Xét bị cáo Đặng Tấn Đ là người rủ rê, khởi xướng và đồng thời là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội; bị cáo Nguyễn Đoàn PH là đồng phạm trong vụ án với vai trò thực hành giúp sức. Nn bị cáo Đ phải chịu mức án cao hơn bị cáo PH.

Về tình tiết tăng nặng trách NHệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách NHệm hình sự.

Tại phiên tòa, Đại Dện Viện kiểm sát giữ nguyên bản cáo trạng và đề nghị

tuyên bố các bị cáo:

1- Bị cáo Đặng Tấn Đ phạm tội “ Cố ý gây thương tích” và đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 điều 134, điểm b,s khoản 1, 2 điều 51, điều 38 và điều 58 Bộ luật Hình sự. Tuyên phạt bị cáo Đặng Tấn Đ từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù, về tội “ Cố ý gây thương tích”.

2- Bị cáo Nguyễn Đoàn PH phạm tội “ Cố ý gây thương tích” và đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 điều 134, điểm b,s khoản 1, 2 điều 51 điều 38 và điều 58 Bộ luật Hình sự. Tuyên phạt bị cáo Nguyễn Đoàn PH từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù, về tội “ Cố ý gây thương tích”.

Về xử lý vật chứng: áp dụng điều 46, khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:
Đối với:

- 01 con dao tự chế dài 47cm, không có cán dao, báng dao rộng 05cm, có mũi nhọn, lưỡi sắt, phần sống dao gần mũi có 07 răng cưa, phần đầu lưỡi dao có hai con ốc tán đã rỉ sét là hung khí gây án không còn giá trị sử dụng đề nghị tịch TH tiêu hủy.

- 01 con dao tự chế dài 50 cm, màu trắng, lưỡi dao nhọn, cán bằng cây;

- 01 cây kéo bị mất nửa bên dài 20cm do cơ quan công an TH thập không phải là vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng Nn đề nghị tịch TH tiêu hủy.

Đối với Nguyễn Đoàn H gây thương tích cho anh N 03% , anh N không yêu cầu xử lý hình sự đối với Nguyễn Đoàn H và cũng không có chứng cứ chứng minh H là đồng phạm trong vụ án Nn Cơ quan điều tra không quy kết trách NHệm hình sự đối với H Nn không đặt ra xem xét.

Về trách NHệm dân sự: Anh Nguyễn Văn N đã nhận số tiền 40.000.000 đồng bồi thường từ bị cáo Đặng Tấn Đ và Nguyễn Đoàn PH nay anh N không yêu cầu các bị cáo bồi thường Nn không đặt ra xem xét.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn Dện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]- Về thủ tục tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Cái Bè, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền , trình tự thủ tục của bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2]- Về nội dung:

Tại phiên tòa hôm nay lời khai của các bị cáo Đặng Tấn Đ và Nguyễn Đoàn PH phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra và tranh

tụng tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng với bản cáo trạng số 53/CT- VKSCB ngày 31/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang đã truy tố các bị cáo là vào khoảng 20 giờ ngày 25/12/2019, tại nhà của anh Nguyễn Hoài D, THộc ấp X, xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang, các bị cáo Đặng Tấn Đ và Nguyễn Đoàn PH cố ý cùng có hành vi dùng dao Thái Lan và dao tự chế bằng kim loại là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho anh Nguyễn Văn N với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra là 13%.

Căn cứ vào bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 78/2020/TgT ngày 04/02/2020 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Tiền Giang; Công văn số 106/CV-TTPY ngày 28/5/2021 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Tiền Giang về việc đính chính Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 78/2020/TgT ngày 04/02/2020; Căn cứ vào Điều 4 Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần và công văn số 155/CV- TTPY ngày 31/5/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh tiền Giang về việc giải thích làm rõ tỉ lệ giám định xác định :

- Sẹo vết thương ngực trái đường trung đòn trái . Tỷ lệ 01%;
- Sẹo vết thương ngực phải khoảng liên sườn III – IV. Tỷ lệ 01%;
- Sẹo vết thương ngực trái đường nách sau khoản liên sườn VII. Tỷ lệ 02%;
- Sẹo vết thương vai phải. Tỷ lệ 02%;
- Sẹo vết thương đốt xa ngón IV mặt lòng bàn tay trái .Tỷ lệ 01%;
- Sẹo dẫn lưu đường nách trước phải .Tỷ lệ 01%;
- Sẹo vết thương 1/3 giữa trong cẳng chân trái .Tỷ lệ 02%,;
- Tràn khí – tràn máu màng phổi phải .Tỷ lệ 04%.

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn N đối với những thương tích trên là: 13.2059% tương đương 13%.

Hội đồng xét xử xét thấy hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự ở địa PH. Các bị cáo là người trưởng THnh, đủ khả năng nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện, hơn nữa giữa bị hại với các bị cáo cũng không có mâu THấn gì Nn cần xử lý các cáo một mức án thật nghiêm khắc để giáo dục bị cáo trở THnh người tốt, biết tôn trọng pháp luật đồng thời cũng nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[3]- Về tình tiết tăng nặng trách NHệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách NHệm hình sự.

[4]- Về tình tiết giảm nhẹ trách NHệm hình sự: Xét thấy các bị cáo Đặng Tấn Đ và Nguyễn Đoàn PH THnh khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khắc phục H quả và bị hại cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo Nn các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách NHệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Trong vụ án này là đồng phạm giản đơn không có sự phân công vai trò của từng bị cáo, Xét bị cáo Đặng Tấn Đ là người rủ rê, khởi xướng và đồng thời là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội; bị cáo Nguyễn Đoàn PH là đồng phạm trong vụ

án với vai trò thực hành giúp sức. Nn bị cáo Đ phải chịu mức án cao hơn bị cáo PH.

[5]-Vật chứng TH giữ: Đối với:

- 01 con dao tự chế dài 47cm, không có cán dao, báng dao rộng 05cm, có mũi nhọn, lưỡi sắt, phần sống dao gần mũi có 07 răng cưa, phần đầu lưỡi dao có hai con ốc tán đã rỉ sét là hung khí gây án không còn giá trị sử dụng Nn tiêu hủy.

- 01 con dao tự chế dài 50 cm, màu trắng, lưỡi dao nhọn, cán bằng cây và 01 cây kéo bị mất nửa bên dài 20cm do Cơ quan công an TH thập không phải là vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng Nn tiêu hủy.

[6]- Về trách Nhiệm dân sự : Anh Nguyễn Văn N đã nhận số tiền 40.000.000 đồng bồi thường từ bị cáo Đặng Tấn Đ và Nguyễn Đoàn PH nay anh N không yêu cầu các bị cáo bồi thường Nn Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7]- Đối với Nguyễn Đoàn H gây thương tích cho anh N 03% , anh N không yêu cầu xử lý hình sự đối với Nguyễn Đoàn H và cũng không có chứng cứ chứng minh H là đồng phạm trong vụ án Nn Cơ quan điều tra không quy kết trách Nhiệm hình sự đối với H Nn Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[8]- Xét thấy lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên toà về tội danh, mức hình phạt, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách Nhiệm hình sự, xử lý vật chứng và trách Nhiệm dân sự là có căn cứ đúng quy định của pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử Nn Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9]- Về án phí: Các bị cáo Đặng Tấn Đ và Nguyễn Đoàn PH phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH :

1- Tuyên bố: Các bị cáo Đặng Tấn Đ và Nguyễn Đoàn PH phạm tội “ Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134 , điểm b,s khoản 1, 2 Điều 51 điều 38 và điều 58 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo Đặng Tấn Đ 02(hai) năm 06(sáu) tháng tù, về tội “ Cố ý gây thương tích”. Thời gian chấp hành bản án được tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đoàn PH 02(hai) năm tù, về tội “ Cố ý gây thương tích”. Thời gian chấp hành bản án được tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

2- Vật chứng: Áp dụng điều 46, điều 47 Bộ luật hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự . Tịch TH tiêu hủy:

- 01 con dao tự chế dài 47cm, không có cán dao, báng dao rộng 05cm, có mũi nhọn, lưỡi sắt, phần sống dao gần mũi có 07 răng cưa, phần đầu lưỡi dao có hai con ốc tán đã rỉ sét .

- 01 con dao tự chế dài 50 cm, màu trắng, lưỡi dao nhọn, cán bằng cây;

- 01 cây kéo bị mất nửa bên dài 20cm.

Vật chứng Nu trên được lưu giữ tại kho của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè. Theo quyết định chuyển vật chứng số 42/QĐ- VKSCB ngày 31/5/2021 của

Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè và biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 31/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Bè. Kể từ khi án có hiệu lực pháp luật.

3- Án phí: Áp dụng điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Các bị cáo Đặng Tấn Đ và Nguyễn Đoàn PH mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4- Bị cáo Đặng Tấn Đ và bị cáo Nguyễn Đoàn PH được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Anh Nguyễn Văn N và anh Nguyễn Đoàn H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND.tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS.H Cái Bè ;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(ĐÃ KÝ)

Trương Việt Chương

